

Số: *9353* /KH-UBND

Đồng Nai, ngày *07* tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH
**Hành động quốc gia phòng, chống bạo lực,
xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 - 2025**

Căn cứ Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em;

Căn cứ Thông báo số 117/TB-VPCP ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ về thông báo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tại cuộc họp của Ủy ban Quốc gia về trẻ em;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 - 2025.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách, pháp luật về công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em. Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành, có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị để phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em và vì lợi ích tốt nhất cho trẻ em. Nhằm chủ động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em nói chung, trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị bạo lực nói riêng, tạo cơ hội để các em được tái hòa nhập cộng đồng và bình đẳng về cơ hội phát triển.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, chương trình, triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em, góp phần tích cực trong việc vận động toàn xã hội quan tâm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, nhất là phòng ngừa xâm hại trẻ em. Thực hiện hiệu quả các chính sách, chương trình từ nguồn ngân sách, vận động xã hội

nhằm đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em; phấn đấu đạt các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch này.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em. Kịp thời phòng ngừa, can thiệp, ngăn chặn hành vi xâm hại trẻ em, hỗ trợ trẻ em hòa nhập cộng đồng. Xử lý nghiêm các đối tượng bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025, phấn đấu 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau; 100% học sinh được hướng dẫn, giáo dục kiến thức, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

b) 100% cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, cộng tác viên, tình nguyện viên được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em; 100% các dịch vụ bảo vệ trẻ em, đặc biệt là dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường hợp trẻ em bị xâm hại được củng cố và phát triển ở tất cả các huyện, thành phố.

c) 100% cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm về phòng ngừa bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục và người học; thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời khi phát hiện người học bị bạo lực học đường, bị xâm hại tình dục.

d) 100% cơ sở y tế cấp xã, cấp huyện được đảm bảo đầy đủ các dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.

đ) Có kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn xã hội nhằm hạn chế xâm hại trẻ em; 100% cán bộ Công an làm công tác điều tra các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em được nâng cao năng lực thực hiện hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em; đến năm 2025 trên 50% các huyện, thành phố xây dựng phòng điều tra thân thiện với trẻ em; 100% các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn đều được các cơ quan có thẩm quyền xác minh, điều tra, truy tố trước pháp luật.

e) 100% các nhà văn hóa, khu vui chơi ở xã, phường, thị trấn phải được đầu tư các thiết chế văn hóa - cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho trẻ em.

g) Kiện toàn Ban Điều hành bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em các cấp nhằm bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

h) Đảm bảo trẻ em được bảo vệ trên không gian mạng theo quy định tại Điều 29 Luật An ninh mạng.

i) Tiếp tục triển khai các mô hình của trẻ em: Mô hình thăm dò ý kiến trẻ em, mô hình diễn đàn trẻ em, mô hình câu lạc bộ quyền tham gia trẻ em, mô hình ngăn ngừa giảm thiểu lao động trẻ em...

k) 100% UBND các huyện, thành phố có kế hoạch phòng chống xâm hại trẻ em và bố trí kinh phí triển khai thực hiện hàng năm.

III. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. **Đối tượng thụ hưởng:** Trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục.
2. **Phạm vi thực hiện:** Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
3. **Thời gian thực hiện:** Từ năm 2020 đến năm 2025 (giai đoạn 1: Từ năm 2020 đến năm 2022, giai đoạn 2: Từ năm 2023 đến năm 2025).

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. **Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho các sở, ban, ngành, các tổ chức xã hội, trong các cơ sở giáo dục, người học, cha mẹ và trẻ em; hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục**

Tuyên truyền, hướng dẫn cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, sinh viên, học sinh, trẻ em kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em và quảng bá Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111); nghiên cứu, xây dựng các chương trình nhằm tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng và giáo dục về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em. Hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong toàn tỉnh; các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em, mô hình thăm dò ý kiến trẻ em, mô hình ngăn ngừa giảm thiểu lao động trẻ em, mô hình diễn đàn trẻ em...

2. **Cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em và hỗ trợ, can thiệp của ngành y tế đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục**

Nâng cao năng lực, khả năng tiếp cận dịch vụ bảo vệ trẻ em; xây dựng quy trình tiếp nhận khám, chữa bệnh và tăng cường năng lực của nhân viên y tế về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em. Cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế kịp thời, chất lượng cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

3. **Tăng cường công tác điều tra thân thiện đối với trẻ em, xử lý nghiêm các vụ việc về bạo lực, xâm hại trẻ em**

Xây dựng quy định và tiêu chuẩn về hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em. Thí điểm kết nối các biện pháp điều tra thân thiện với cung cấp dịch vụ y tế, hỗ trợ tâm lý, phúc lợi xã hội, dịch vụ bảo vệ cho trẻ em là người bị hại, người làm chứng của bạo lực, xâm hại tình dục. Nâng cao năng lực cho cán bộ Công an làm công tác điều tra thân thiện với trẻ em. Rà soát hồ sơ và xử lý dứt điểm các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em còn tồn đọng; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, chậm trễ hoặc không xử lý vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em...

4. **Cải thiện môi trường sống, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em**

Có kế hoạch tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh, đầu tư các trang thiết bị, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn

nghệ, thể dục thể thao và vui chơi, giải trí dành cho trẻ em. Tăng cường quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, tạo môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn cho trẻ em trên địa bàn.

5. Kiện toàn Ban Điều hành bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em các cấp nhằm bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa các cơ quan, tổ chức liên quan, có sự tham gia của nhân viên bưu điện xã và các đoàn viên, hội viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Chữ thập đỏ và các tổ chức xã hội

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cấp huyện, cấp xã đồng thời tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ này; tham gia mạng lưới bảo vệ trẻ em, kịp thời can thiệp, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại tình dục, quy chế phối hợp liên ngành về phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức liên quan.

6. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, ngăn chặn các trang website đen nhằm đảm bảo an toàn cho các em, kịp thời xử lý các vụ việc trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng theo Luật An ninh mạng.

7. Xây dựng kế hoạch phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em và bố trí kinh phí triển khai thực hiện hàng năm tại các huyện, thành phố nhằm giảm thiểu tối đa tình trạng trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại.

8. Xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

9. Tổng hợp, báo cáo, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai Quyết định số 1863/QĐ-TTg của các sở, ban, ngành, địa phương để báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn tài trợ, huy động hợp pháp khác (nếu có).

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan triển khai các nội dung: Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; in ấn, tái bản các sản phẩm, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em do Trung ương cung cấp.

b) Rà soát, tham mưu kiện toàn Ban Điều hành, quy chế phối hợp liên ngành và hình thành mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa các cơ quan, tổ chức liên quan. Phối hợp ngành Bưu điện để

kip thời tiếp nhận, chuyển thông tin đến các ngành chức năng nhằm xử lý các vụ việc trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục kịp thời.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn nâng cao năng lực và quy trình dịch vụ bảo vệ trẻ em, dịch vụ công tác xã hội cho trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình và tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh theo quy định.

d) Xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

đ) Chủ trì, theo dõi, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo sơ kết vào năm 2022 và tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện vào năm 2025.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ động phối hợp các sở, ban, ngành liên quan làm tốt công tác phòng ngừa bạo lực học đường; hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục: Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về nhận diện, phát hiện, thông báo, tố giác; hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục. Tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em vào kế hoạch giáo dục nhà trường; thực hiện các phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với người học.

b) Nâng cao năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em, tiếp tục xây dựng “Trường học an toàn”; đảm bảo 100% học sinh tiểu học, trung học cơ sở (kể cả học sinh nam) được học về kỹ năng phòng ngừa xâm hại trẻ em và quảng bá Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

c) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong trường học.

3. Sở Y tế

a) Tiếp nhận khám, chữa bệnh, phòng ngừa và hỗ trợ, can thiệp của ngành y tế đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục: Lồng ghép hoạt động phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em vào hoạt động khám, chữa bệnh cho trẻ em và hoạt động tư vấn, hỗ trợ tâm lý trong bệnh viện.

b) Xây dựng quy trình tiếp nhận khám, chữa bệnh và tăng cường năng lực của nhân viên y tế về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

c) Cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế kịp thời, chất lượng cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

d) Chỉ đạo tăng cường công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, ưu tiên giám định pháp y cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục kịp thời.

đ) Cung cấp thông tin trẻ em mang thai, sinh con đến các cơ quan liên quan kịp thời, đảm bảo thực hiện các quyền trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em.

4. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng thí điểm phòng điều tra thân thiện đối với trẻ em, người chưa thành niên tại trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh, Công an thành phố Biên Hòa và Công an huyện Định Quán; phấn đấu đến năm 2025 nhân rộng mô hình phòng điều tra thân thiện tại 06/11 Công an cấp huyện.

b) Xây dựng quy định hoạt động, sử dụng phòng điều tra thân thiện với trẻ em, người chưa thành niên.

c) Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan kết nối các biện pháp điều tra thân thiện với dịch vụ y tế, hỗ trợ tâm lý, phúc lợi xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em là người bị hại, người làm chứng của bạo lực, xâm hại tình dục.

d) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho lực lượng điều tra, xác minh vụ án, vụ việc mà trẻ em, người chưa thành niên là nạn nhân hoặc người vi phạm. Lựa chọn bố trí cán bộ phù hợp trong giải quyết vụ án, vụ việc liên quan đến trẻ em.

đ) Chỉ đạo, triển khai các biện pháp phòng, chống các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục, mua bán trẻ em, đặc biệt là trẻ em sơ sinh.

e) Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài hoặc không xử lý vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em; hướng dẫn các đơn vị, Công an các huyện, thành phố tổ chức, điều tra, khám phá nhanh các vụ việc, vụ án xâm hại trẻ em.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao dành cho trẻ em tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho trẻ em.

b) Phòng ngừa, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch liên quan đến trẻ em thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhằm ngăn ngừa trẻ em bị dụ dỗ, dẫn đến xâm hại tình dục.

c) Hướng dẫn gia đình các biện pháp khắc phục, phòng, chống tình trạng cha mẹ, người thân xâm hại tính mạng, sức khỏe, tinh thần, nhân phẩm của trẻ em; trang bị kiến thức, kỹ năng thực hiện trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em.

6. Sở Tư pháp

a) Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật cho gia đình và trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

b) Thực hiện các biện pháp để tăng cường bảo vệ trẻ em trong quá trình xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác trợ giúp pháp lý cho gia đình, trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 - 2025.

b) Phối hợp các cơ quan chức năng tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao hiểu biết cho trẻ em về kiến thức, kỹ năng sử dụng mạng bổ ích, an toàn, kỹ năng tự bảo vệ mình trên môi trường mạng.

c) Phối hợp các cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên mạng viễn thông, mạng internet, các dịch vụ gia tăng trên không gian mạng, chủ quản hệ thống thông tin loại bỏ thông tin có nội dung vi phạm pháp luật về an ninh mạng.

8. Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, chủ động tăng thời lượng phát thanh, phát sóng nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu tối đa tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

9. Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo việc thực hiện kế hoạch gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh và các tổ chức xã hội

Kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội việc thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, thực hiện các quyền trẻ em. Theo chức năng, nhiệm vụ có hướng dẫn chỉ đạo tổ chức mình ở cấp huyện và cơ sở tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; kịp thời hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

11. UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

a) Chỉ đạo các phòng, ban, đoàn thể, địa phương xây dựng kế hoạch phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em và bố trí kinh phí triển khai thực hiện hàng năm.

b) Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng không xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em xảy ra trên địa bàn; không kịp thời hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em khi bị bạo lực, xâm hại.

c) Xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, cá nhân, kể cả cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khi có hành vi vi phạm pháp luật về trẻ em, nhất là các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em, che giấu, không thông báo, tố giác hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em hoặc thiếu trách nhiệm trong việc xử lý các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em.

d) Cần ưu tiên bố trí nguồn nhân lực bảo đảm việc hỗ trợ, phòng ngừa và can thiệp cho trẻ em khi có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng, các cấp chính quyền trong việc ngăn chặn, phát hiện, tố giác những hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý địa bàn dân cư, kịp thời phát hiện, ngăn

chặn và xử lý nghiêm hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em. Thiết lập đầu mối thông tin, thông báo, tố giác các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; chủ động thông báo, phối hợp với Tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em (111) trong việc tư vấn, can thiệp, hỗ trợ trẻ em bị bạo lực, xâm hại; xác lập cơ chế phối hợp phòng ngừa, xử lý vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em tại địa phương; thực hiện tại Điều 40 Luật An ninh mạng.

đ) Hàng năm, tội phạm xâm hại trẻ em giảm từ 10% - 15%; số trẻ em bị xâm hại tình dục giảm từ 20% - 30%; số trẻ em bị bạo lực, bạo hành, bị mua bán giảm 40%; số vụ án do người chưa thành niên phạm tội giảm từ 15% - 20%; phần đầu 100% trẻ em bị xâm hại tình dục, bị bạo lực, bạo hành được phát hiện, can thiệp trợ giúp... tiến tới giảm cơ bản tình trạng trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị bạo lực, bạo hành, trẻ em bị mua bán trên địa bàn tỉnh.

e) Đầu tư thêm trang thiết bị, phân bổ kinh phí cho các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tổ chức các hoạt động bảo đảm đạt 20% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em. Chỉ đạo các thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở trên địa bàn dành 20% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em. Đầu tư thêm trang thiết bị, phân bổ thêm kinh phí cho các thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở cho các hoạt động của thiết chế.

Trên đây là Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 - 2025. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6), 01 năm (trước ngày 15/12) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh (VX);
- Các đơn vị tại Mục VI;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (VX);
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hòa Hiệp